

Số: /TB-STNMT

Sóc Trăng, ngày tháng năm 2020

**THÔNG BÁO**  
**Kết luận thanh tra Hộ kinh doanh Trần Phạm Công**

Thực hiện Quyết định số 21/QĐ-STNMT ngày 19/02/2020 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường về việc thanh tra theo kế hoạch trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường đối với Hộ kinh doanh Trần Phạm Công và đã ban hành Kết luận thanh tra số 05/KL-STNMT ngày 04/5/2020.

Căn cứ Khoản 2 Điều 39 Luật Thanh tra năm 2010; Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo công khai Kết luận thanh tra đối với Hộ kinh doanh Trần Phạm Công như sau:

**I. Nội dung thanh tra**

Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường đối với Hộ kinh doanh Trần Phạm Công tại Trại chăn nuôi gia súc, gia cầm Trần Phạm Công, tọa lạc ấp Xây Đá A, xã Hồ Đắc Kiên, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng.

**II. Kết quả thanh tra**

**1. Khái quát chung**

Hộ kinh doanh Trần Phạm Công (gọi tắt là Chủ đầu tư) hoạt động chăn nuôi theo Giấy chứng nhận Đăng ký Hộ kinh doanh số 5958001981, ngày 03/6/2015, do Phòng Tài chính – Kế hoạch, huyện Châu Thành cấp; địa chỉ: ấp Xây Đá A, xã Hồ Đắc Kiên, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng. Người đại diện Hộ kinh doanh là ông Trần Phạm Công; ngành nghề hoạt động: Chăn nuôi gia súc, gia cầm.

**2. Kết quả kiểm tra, xác minh**

**a) Về lĩnh vực bảo vệ môi trường:**

Chủ đầu tư đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường (ĐTM) cho dự án “Trại chăn nuôi gia súc, gia cầm Trần Phạm Công” tại Quyết định số 2051/QĐ-UBND, ngày 25/07/2019.

Quy mô hoạt động theo ĐTM: 03 dãy chuồng nuôi gà thịt (40.000 con/dãy), 05 dãy chuồng nuôi heo thịt (1.000 con/dãy).

Chủ đầu tư có lắp đặt 01 máy tách phân để xử lý lượng phân phát sinh từ hoạt động chăn nuôi heo; chất thải, nước thải từ máy tách phân được đưa vào hầm ủ Biogas thể tích 4.800m<sup>3</sup>; sau đó, thải qua các ao sinh học để tiếp tục xử lý trước khi thải ra ngoài. Tuy nhiên, các ao sinh học không được chủ đầu tư lót đáy chống thấm và nước thải trong ao không thải ra ngoài.

Chủ đầu tư có thực hiện chương trình giám sát môi trường định kỳ.

**b) Về lĩnh vực đất đai:**

Chủ đầu tư xây dựng chuồng trại và các công trình phục vụ hoạt động chăn nuôi gia súc, gia cầm trên 03 thửa đất, với tổng diện tích 36.832,7m<sup>2</sup>, cụ thể:

- Thửa đất số 735, tờ bản đồ số 03, diện tích 20.407 m<sup>2</sup>, mục đích sử dụng: Đất nông nghiệp khác, có ghi nhận tài sản trên đất được UBND huyện Châu Thành cấp giấy chứng nhận số CN455216 ngày 26/11/2015 cho ông Trần Phạm Công và bà Lê Thị Xinh.

- Thửa đất số 1122, tờ bản đồ số 03, diện tích 8.254,6m<sup>2</sup>, mục đích sử dụng: Đất nông nghiệp khác, có ghi nhận tài sản trên đất được UBND huyện Châu Thành cấp giấy chứng nhận số CN383836 ngày 21/11/2018 cho ông Trần Phạm Công và bà Lê Thị Xinh.

- Thửa đất số 1074, tờ bản đồ số 03, diện tích 8.717,1m<sup>2</sup>, mục đích sử dụng: Đất nông nghiệp khác, có ghi nhận tài sản trên đất được UBND huyện Châu Thành cấp giấy chứng nhận số CN383915 ngày 08/3/2019 cho ông Trần Phạm Công và bà Lê Thị Xinh.

**c) Về lĩnh vực tài nguyên nước:**

Chủ đầu tư sử dụng nguồn nước dưới đất để phục vụ hoạt động chăn nuôi được UBND tỉnh cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất số 28/GP-UBND, ngày 06/8/2015 gồm 03 giếng khoan, lưu lượng khai thác, sử dụng 50m<sup>3</sup>/ngày đêm. Chủ đầu tư có kê khai tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo Quyết định số 2392/QĐ-UBND, ngày 14/9/2018 của UBND tỉnh. Sau thời điểm cấp giấy phép, Chủ đầu tư có khoan thêm 01 giếng khoan (giếng 4) độ sâu 60m, đường kính ống trên phi 140, đường kính ống dưới phi 60, tọa độ X= 1076107, Y=541442; Các giếng khoan khai thác, sử dụng nước dưới đất đã được lắp đồng hồ đo lưu lượng khai thác, sử dụng. Tuy nhiên, chủ đầu tư chưa thực hiện lập thủ tục xin phép khai thác, sử dụng nước dưới đất đối với giếng khoan này (lưu lượng khai thác, sử dụng 94,8m<sup>3</sup>/ngày đêm).

Quá trình khai thác, sử dụng nước dưới đất, chủ đầu tư chưa thực hiện chế độ báo cáo về kết quả khai thác, sử dụng nước dưới đất theo quy định.

Chủ đầu tư đã được UBND tỉnh cấp Giấy phép xả nước thải vào nguồn nước số 24/GP-UBND, ngày 01/7/2015, thời hạn giấy phép: 03 năm, Giấy phép hết hạn vào ngày 01/7/2018. Tuy nhiên, Chủ đầu tư không lập lại thủ tục xin cấp giấy phép theo quy định.

**3. Kết luận và các biện pháp xử lý**

Chủ đầu tư có thực hiện các thủ tục như: lập ĐTM trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; xin phép khai thác, sử dụng nước dưới đất; xả nước thải vào nguồn nước và đầu tư công trình bảo vệ môi trường (máy tách phân, biogas); thực hiện đăng ký chuyển mục đích sử dụng đất theo đúng quy định. Tuy nhiên, qua thanh tra cho thấy Chủ đầu tư có vi phạm như sau:

- Không thực hiện một trong các nội dung ĐTM và các yêu cầu trong quyết định phê duyệt ĐTM theo quy định (không lót bạt đáy ao); đã vi phạm vào Điểm g Khoản 1 Điều 9 Nghị định số 155/2016/NĐ-CP, ngày 18/11/2016 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường

- Không có giấy phép xả nước thải vào nguồn nước theo quy định của pháp luật (giấy phép hết hạn) với lưu lượng nước thải từ trên 5m<sup>3</sup>/ngày đêm đến dưới 50m<sup>3</sup>/ngày đêm, đã vi phạm vào Điểm a Khoản 2 Điều 19 Nghị định số 33/2017/NĐ-CP, ngày 03/4/2017 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản.

- Không thực hiện chế độ báo cáo về kết quả khai thác, sử dụng tài nguyên nước cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định pháp luật, đã vi phạm vào Khoản 1 Điều 8 Nghị định số 33/2017/NĐ-CP, ngày 03/4/2017 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản.

- Khai thác, sử dụng nước dưới đất cho hoạt động sản xuất, kinh doanh (chăn nuôi) với lưu lượng từ 50m<sup>3</sup>/ngày đêm đến dưới 100m<sup>3</sup>/ngày đêm không có giấy phép theo quy định (giếng khoan mới), đã vi phạm vào Điểm a Khoản 5 Điều 7 Nghị định số 33/2017/NĐ-CP, ngày 03/4/2017 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản.

Với các hành vi vi phạm nêu trên, Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường lập thủ tục xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Trần Phạm Công (Chủ đầu tư) với tổng số tiền xử phạt chính là 91.000.000 đồng (*Chín mươi một triệu đồng*); đồng thời thực hiện các biện pháp khắc phục hậu quả theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- TT CNTT (để đăng tải);
- Lưu: VT, TTr.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**